

Số: 124 /TGD-KT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Năm 2018 được đánh giá là một năm kinh doanh khó khăn của Vinacontrol. Xu hướng xã hội hóa hoạt động đánh giá sự phù hợp khiến ngày càng nhiều tổ chức lớn, nhỏ, trong và ngoài nước tham gia thị trường, tạo sự cạnh tranh gay gắt và áp lực kéo giá phí dịch vụ trung bình đi dần xuống. Bên cạnh đó, việc các Bộ ngành mở rộng phạm vi chỉ định, ủy quyền cho nhiều tổ chức đánh giá sự phù hợp, nhưng tiến hành cắt giảm các thủ tục kiểm tra chuyên ngành cũng là nguyên nhân gây sụt giảm nguồn doanh thu. Kết thúc năm tài chính 2018, tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 563,89 tỷ đồng, vượt 6,4% so với kế hoạch, tăng trưởng gần 8% so với cùng kỳ. Mặc dù mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt một con số nhưng với điều kiện kinh doanh khó khăn như vậy, việc tăng trưởng 8% đã thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm của các Đơn vị và toàn thể CBNV, sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

Kết quả kinh doanh năm 2018 thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2018 (đồng) Đã kiểm toán	2017 (đồng) Đã kiểm toán	2018/2017 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	327.040.021.215	314.733.917.274	104%
2.	Doanh thu thuần	560.144.227.051	518.781.420.882	108%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42.304.486.318	43.371.181.778	98%
4.	Lợi nhuận khác	1.546.742.664	139.918.603	1105%
5.	Lợi nhuận trước thuế	43.851.228.982	43.511.100.381	101%
6.	Lợi nhuận sau thuế	34.323.491.879	33.164.613.695	103%

- Nhóm mặt hàng/dịch vụ trọng điểm của Vinacontrol: Mặt hàng Dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị tiếp tục đóng vai trò chủ lực, đạt 62,36 tỷ đồng với tỷ trọng 11,85% trên tổng doanh thu hoạt động giám định toàn ngành. Mặt hàng điều đứng ở vị trí thứ hai với doanh thu 59,98 tỷ đồng, chiếm 11,40%. Đặc biệt, năm 2018, doanh thu mặt hàng dăm gỗ tăng trưởng mạnh, đạt 55,91 tỷ đồng, tăng 28,19% so với cùng kỳ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán. Bên cạnh đó, việc các đối tác trong và ngoài nước tin tưởng lựa chọn dịch vụ giám định than của Vinacontrol đã

giúp Công ty khai thác được lượng lớn doanh thu. Doanh thu mặt hàng than năm 2018 đạt 54,35 tỷ đồng, tăng 39,76% so với cùng kỳ năm trước nhờ trúng thầu các dự án lớn. Mặt hàng phân bón và thức ăn chăn nuôi cũng có sự tăng trưởng mạnh, đạt lần lượt 33,61 tỷ và 20,05 tỷ đồng. Đây là các doanh thu mang lại từ hoạt động chứng nhận hợp quy, kiểm tra nhà nước. Mặt hàng thép đạt doanh thu 28,88 tỷ đồng, tăng 17,53% so với cùng kỳ, chủ yếu là phần doanh thu đến từ hoạt động giám định thép xuất khẩu sang Indonesia theo ủy thác từ KSO SCISI. Doanh thu mặt hàng xăng dầu năm 2018 đạt 19,69 tỷ đồng, tăng 17,01% so với cùng kỳ nhờ việc trúng thầu và thực hiện giám định cho Công ty lọc hóa dầu Bình Sơn,

- Các chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước (QLNN) có hiệu lực từ đầu 2018 là nguyên nhân chính gây sụt giảm nguồn doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN. Doanh thu nhóm mặt hàng này năm 2018 đạt 86,59 tỷ đồng, tương đương 16,46% doanh thu công ty mẹ Vinacontrol, bằng 86% so với cùng kỳ năm trước. Giảm mạnh nhất là dịch vụ KTNN về an toàn thực phẩm, doanh thu năm 2018 gần 20 tỷ, bằng 44% so với năm 2017. Dự báo doanh thu mặt hàng này tiếp tục giảm sau khi Thông tư 117/2018/BTC quy định mức thu phí trong công tác vệ sinh ATTP có hiệu lực từ 15/1/2019. Năm 2018, doanh thu dịch vụ giám định, chứng nhận chất lượng thép của Vinacontrol Hồ Chí Minh bằng 0 dẫn đến doanh thu toàn ngành của nhóm mặt hàng này giảm chỉ bằng 64% so với cùng kỳ năm trước (5,42 tỷ đồng). Tuy nhiên, một tín hiệu đáng mừng là ngày càng nhiều khách hàng tìm đến Vinacontrol để kiểm tra chất lượng phân bón nhập khẩu, đặc biệt sau khi có quyết định hủy bỏ việc chỉ định tổ chức chứng nhận phân bón của 11 tổ chức trong nước, đem lại doanh thu cho nhóm mặt hàng này 27,5 tỷ đồng, tăng 80% so với cùng kỳ, xấp xỉ 32% cơ cấu doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ QLNN.

- Năm 2018 ghi nhận thành công lớn của Vinacontrol về hoạt động giám định theo ủy thác của nước ngoài với doanh thu đạt 64,35 tỷ đồng, đóng góp trên 10% tổng doanh thu của Tập đoàn. Ngoài hai Hợp đồng giám định theo ủy thác của Cargo Control Germany và KSO SCISI, đã khai thác thêm 03 Hợp đồng ủy thác từ nước ngoài gồm: TCRC Indonesia cho mặt hàng than, TUV NORD Incok Hàn Quốc cho mặt hàng máy móc, thiết bị và Pretige E.C. Trung Quốc cho mặt hàng dệt may. Việc có được các ủy thác nước ngoài giúp Vinacontrol có cơ hội tiếp cận được với nhiều khách hàng mới, đặc biệt cập nhật được phương pháp thực hiện cho loại dịch vụ mới, mở ra các cơ hội phía trước.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2018:

+ *Vinacontrol Hà Nội*: Năm 2018 là một năm kinh doanh rất khó khăn của Vinacontrol Hà Nội. Các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu như dây chuyền máy móc thiết bị, dầm gỗ, quặng sắt... đều bị giảm mạnh. Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Đơn vị đã rất nỗ lực trong việc tìm kiếm, khai thác khách hàng mới. Tuy nhiên, do địa bàn giám định thường ở các địa điểm cách xa Hà Nội, giám định viên di chuyển liên tục nên chi phí phát sinh lớn, bao gồm cả chi phí khai thác và chăm sóc khách hàng. Trong năm, Đơn vị đã thực hiện mở rộng một số loại hình dịch vụ mới như điện-điện tử, LPG nhưng chưa thực sự hiệu quả do thiếu trang thiết bị, chưa có năng lực thử nghiệm, thường xuyên phải gửi mẫu bên ngoài, không đáp ứng được về thời gian và chi phí tăng cao. Kết thúc năm 2018, doanh thu Đơn vị đạt 70,01 tỷ đồng, tăng trên 5% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Năm 2018, Vinacontrol Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính được giao. Doanh thu vượt 10,2% so với kế hoạch và tăng trưởng 13,4% so với năm 2017. Một trong những hoạt động được Đơn vị đề cao và thực hiện hiệu quả là công tác khai thác và chăm sóc khách hàng. Vinacontrol Hải Phòng luôn xác định khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Đơn vị luôn nghiên cứu đưa ra áp dụng những chính sách chăm sóc hợp lý đối với từng khách hàng cụ thể nhằm duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng cũ, giữ chân những khách hàng lâu năm và qua đó phát triển thêm khách hàng mới.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Doanh thu năm 2018 của Vinacontrol Quảng Ninh đạt 54,8 tỷ, tăng 14% so với năm 2017. Thị trường giám định tại Quảng Ninh vẫn sôi động các mặt hàng đá vôi, clinker xuất khẩu và vận chuyển vào phía nam, than xuất nhập khẩu và tiêu thụ nội địa. Trong năm, Vinacontrol Quảng Ninh đã tham gia đấu thầu và ký kết được nhiều Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định than cho các Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng, Nhiệt điện Thái Bình... Riêng mặt hàng than đã đem lại 27,7 tỷ đồng, chiếm trên 50% tổng doanh thu của Đơn vị.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Năm 2018, cơ cấu mặt hàng của Đơn vị không có sự thay đổi nhiều so với năm 2017, chủ yếu tập trung vào 4 nhóm mặt hàng chính: dăm gỗ, khoáng sản, máy móc thiết bị và xăng dầu. Mặt hàng dăm gỗ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán sang Trung Quốc, nên các nhà máy sản xuất bột giấy tại Trung Quốc tập trung mua mạnh tại thị trường Việt Nam, góp phần vào sự tăng trưởng kỷ lục của mặt hàng này trong năm: Doanh thu đạt 38,5 tỷ, tăng 32% so với năm 2017. Mặt hàng này đã giúp Vinacontrol Đà Nẵng tăng tổng doanh thu 20% so với kế hoạch, đạt 53,6 tỷ đồng.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Nằm ở vị trí địa lý thuận lợi, là trung tâm kinh tế của cả nước, có tốc độ tăng trưởng cao, Vinacontrol Hồ Chí Minh có lợi thế trong việc phát triển cơ cấu mặt hàng/loại hình dịch vụ. Điều này đồng nghĩa với việc Công ty cũng đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các tổ chức giám định trong và ngoài nước. Uy tín về thương hiệu Vinacontrol thôi chưa đủ, Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Vinacontrol Hồ Chí Minh đang phải nỗ lực rất nhiều để đạt được doanh thu và lợi nhuận được giao. Năm 2018, Vinacontrol Tp. HCM đạt doanh thu 280 tỷ. Đây chính là kết quả rất khả quan và đáng tự hào, là nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBNV, là động lực nhưng cũng là thách thức cần vượt qua.

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*: Từ một Đơn vị đơn thuần cung cấp dịch vụ chứng nhận sự phù hợp cho sản phẩm, hàng hóa, đến nay, Công ty đã đa dạng hóa dịch vụ của mình trên nhiều lĩnh vực như: chứng nhận hệ thống quản lý, chứng nhận hợp chuẩn hợp quy, kiểm định chất lượng, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị đo, kiểm tra hàng nhập khẩu, quan trắc môi trường... Năm 2018, Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ/ngành chỉ định, ủy quyền thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, xây dựng, an toàn lao động, kiểm định đo lường..., mang lại tổng doanh thu 41,43 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*: Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Do Công ty đang thực hiện tái cơ cấu tổ chức, tổng doanh thu năm 2018 của Công ty giảm gần 6% so với cùng kỳ

năm trước, đạt mức 6,7 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 là 5%.

II/ Tình hình tài chính:

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.78	1.54	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.74	1.51	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	36.32	38.24	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	57.04	61.92	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	112.05	111.49	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.71	1.65	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.13	6.39	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16.48	17.06	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.50	10.54	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.55	8.36	%	MS30/MS10

2. Tình hình tài chính:

Năm 2018 Vinacontrol luôn duy trì sự ổn định tài chính, các hệ số khả năng thanh toán hiện thời và khả năng thanh toán nhanh đều tăng dần lần lượt là 1,78 lần và 1,74 lần. Công ty duy trì giá trị vốn bằng tiền ở mức cao và quản lý dòng tiền này một

cách có hiệu quả, an toàn và linh hoạt để đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn kinh doanh.

Tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2018 của Vinacontrol vẫn đạt ở mức cao là 560,14 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2017. Tổng tài sản: 327,04 tỷ đồng tăng so với năm 2017 là 4%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động, không có nợ xấu. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

III/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý của Vinacontrol năm 2018:

Năm 2018, để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan QLNN và nhu cầu phát triển kinh doanh, Công ty đã thực hiện một số hoạt động sau:

1. Cải tiến cơ cấu tổ chức:

Với hơn 60 năm phát triển, Vinacontrol luôn chú trọng hoàn thiện bộ máy tổ chức ngày càng tinh gọn, năng động và phù hợp với tình hình phát triển thực tế. Một số thay đổi/cải tiến cụ thể:

- Vinacontrol được Tổng cục tiêu chuẩn ĐLCL cấp Giấy chứng nhận chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo Nghị định 107 với năng lực tất cả các Đơn vị trực thuộc tạo nên sức mạnh tổng hợp thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh chung toàn Công ty.

- Thay đổi mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức của Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh, đơn vị lớn nhất Công ty (tên chức danh Lãnh đạo, CBQL cấp trung, tên Đơn vị trực thuộc) tương ứng với quy mô, số lượng CBNV, sự tăng trưởng Doanh thu của các Đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên nghiệp sẽ hỗ trợ, thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của Công ty VNC HCM nói riêng và của Tập đoàn nói chung.

- Thành lập thêm một số Ban/bộ phận hoạt động trực thuộc Đơn vị, văn phòng đại diện ở một số khu vực để thực hiện công tác Marketing, khai thác khách hàng, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu, văn hóa Vinacontrol.

- Sau những hoạt động thử nghiệm, mô hình các phòng trực tiếp gồm chứng nhận và giám định có thể khẳng định là mô hình hữu hiệu nhất hiện nay để có thể phát huy tối đa nguồn nhân lực và năng lực sẵn có chung của từng Đơn vị nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Điều lệ Vinacontrol và Bộ 11 quy chế quản lý nội bộ nhiệm kỳ mới cùng với 02 Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật Nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách) được ban hành giúp công tác quản lý được thống nhất và chuyên nghiệp trong toàn Công ty.

2. Công tác phát triển thị trường:

Trong năm 2018, Vinacontrol tập trung giữ vững thị phần hiện có và không ngừng mở rộng phát triển thị phần thông qua đa dạng hoá, kênh phân phối, điển hình như:

- Hệ thống kênh phân phối dịch vụ truyền thống: Vinacontrol tiếp tục mở rộng về số lượng và nâng cấp về giao diện, trang thiết bị cho mạng lưới cơ sở trải dọc Việt Nam. Tiêu biểu như việc đưa vào hoạt động trụ sở mới của TT PT & TN 1 tại Khu công nghiệp Ninh Hiệp từ tháng 10/2018. Dựa trên hệ thống cơ sở vật chất được thiết kế và đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm, Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn trong tương lai;

- Kênh đấu thầu dự án: với 27 dự án đấu thầu lớn được tham gia, đạt tỷ lệ trúng thầu đạt trên 80%, giúp Vinacontrol có một khoản doanh thu lớn và nguồn công việc ổn định;

- Kênh chính sách thông qua các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ quan quản lý Nhà nước: Trong năm qua, Trung tâm PT & TN 1 và 2 đã tiếp cận được với hệ thống Sở Công thương các tỉnh như Bắc Giang, Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh cho hoạt động hậu kiểm an toàn thực phẩm. Các Sở Công thương Đà Nẵng, Hải Phòng cũng đang trong giai đoạn tiếp xúc;

- Kênh liên kết: Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động liên kết, hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác từ Đức, Hàn Quốc, Indonesia, Trung Quốc đem lại doanh thu trên 64 tỷ đồng, cũng như kiến thức về nhiều loại hình dịch vụ mới;

- Kênh xuất khẩu dịch vụ: Vinacontrol cử nhiều đoàn chuyên gia thông qua hình thức cử chuyên gia của Vinacontrol ra nước ngoài để thực hiện dịch vụ tại Trung Quốc, Campuchia, khu vực Châu Âu, Châu Phi theo yêu cầu của khách hàng;

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh trực tiếp, hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng thể hiện được các vai trò hỗ trợ thông qua việc đa dạng hóa hình thức thực hiện, phát triển về số lượng kênh và gia tăng về tần suất.

Công ty hiện áp dụng đa dạng hình thức truyền thông điện tử; truyền thông truyền thống bằng các ấn phẩm, tờ rơi, báo, tạp chí chuyên ngành; các hội nghị, triển lãm; truyền thông liên kết, thông qua các cơ quan quản lý, tổ chức đồng nghiệp, hiệp hội ngành nghề; thông qua các đơn vị tiếp thị liên kết, môi giới trung gian, cùng nhiều hình thức linh hoạt khác để phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng mục tiêu.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Tập đoàn:

Năm 2018, Vinacontrol tích cực đẩy mạnh việc nghiên cứu, sử dụng các thiết bị, công nghệ mới hiện đại vào trong công tác quản lý cũng như các hoạt động phân tích, thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận...để tận dụng các tiện ích của thiết bị, công nghệ đem lại. Cụ thể:

- Triển khai hệ thống máy tính mới Thin – Client tại Văn phòng Tập đoàn, vận hành và bảo trì hệ thống. Xây dựng quy trình, tài liệu để triển khai mở rộng toàn Tập đoàn.

- Thiết lập, cài đặt, quản lý vận hành máy chủ ảo hóa, website Vinacontrol.com.vn.

- Xây dựng mô hình giải pháp triển khai hệ thống tổng đài công nghệ số VOIP toàn Tập đoàn.

- Phối hợp với Vietel triển khai xây dựng phần mềm ERP.
- Thực hiện các chiến dịch truyền thông Marketing online.
- Triển khai, sử dụng Facebook Workplace cho toàn thể CBNV Vinacontrol.

4. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, khả năng kiểm định bể đong cố định, kiểm định cân v.v...Ngoài ra mở rộng thêm phạm vi, lĩnh vực một số dịch vụ/mặt hàng mới như: chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may (Vinacontrol Hà Nội, Hải Phòng và Hồ Chí Minh), chứng nhận thiết bị điện/điện tử (Vinacontrol Hà Nội, Vinacontrol Hồ Chí Minh), phân loại trang thiết bị y tế (Vinacontrol Hà Nội).

5. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2018:

- Đầu tư xây dựng: Năm 2018, Vinacontrol tiếp tục đầu tư xây dựng Trung tâm Phân tích và Thử nghiệm 1 tại cụm Công nghiệp Ninh Hiệp (Gia Lâm, Hà Nội), nâng tổng số vốn đầu tư lên 31,45 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn tự có là 13,76 tỷ đồng, nguồn vốn vay ngân hàng là 17,69 tỷ đồng. Dự án hoàn thành tháng 10/2018 với cơ sở vật chất cơ bản được đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm đã giúp Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn. Các hoạt động chuyên môn, quản lý chất lượng, thị trường đều được cải tiến để tận dụng tốt nhất những ưu thế và nguồn lực.

- Đầu tư máy móc thiết bị: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 4 tỷ đồng bằng nguồn vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,195 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,9 tỷ đồng triệu đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	1,2 tỷ đồng

IV/ Kế hoạch năm 2019:

1. Kế hoạch: Phần đầu doanh thu và lợi nhuận vượt cùng kỳ năm trước 5-7%

2. Phương hướng hoạt động:

Đối mặt với những thách thức ngày càng lớn từ sự cạnh tranh gay gắt tạo áp lực về giá phí, chi phí dịch vụ, cùng sự chuyển dịch chính sách quản lý chất lượng hàng hóa của cơ quan QLNN, đòi hỏi Vinacontrol phải có những chuyển đổi phù hợp với tình thế. Ban điều hành đã lựa chọn năm 2019 là năm thực hiện quyết tâm “Giữ vững giá trị, không ngừng đổi mới”, và chỉ đạo các đơn vị, trung tâm, ban, bộ phận, phòng chức năng thực hiện ít nhất 3 điểm đổi mới trong hoạt động.

2.1. Quản lý tốt hoạt động tài chính, kế toán:

- Quản lý tốt dòng tiền đáp ứng yêu cầu duy trì và phát triển kinh doanh, đầu tư dự án của toàn Công ty: Thường xuyên cân đối thu chi để kiểm soát dòng tiền, kiểm tra và giám sát các khoản chi phí, các khoản nợ, các hợp đồng chờ thanh toán; Lập phương án chi tiết để đánh giá hiệu quả đầu tư khi có dự án đầu tư.

- Thanh toán đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động, cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát công tác tài chính tại các Đơn vị và các công ty con.

2.2. Chú trọng hoạt động kinh doanh và chăm sóc khách hàng

- Mở rộng và đa dạng hóa các kênh phân phối dịch vụ. Đặc biệt sử dụng nhiều kênh phân phối trung gian để đưa dịch vụ đến với khách hàng, đối tác một cách chủ động và hiệu quả.

- Chú trọng công tác đấu thầu và khả năng đáp ứng yêu cầu các dự án lớn. Vinacontrol phải tiếp tục khắc phục các khó khăn về giá thầu, yêu cầu về chứng chỉ, hồ sơ năng lực để tham gia các dự án lớn vì mục tiêu chính trị, giúp thể hiện vị thế, uy tín của Vinacontrol trên thị trường.

- Đóng gói, tiêu chuẩn hóa các sản phẩm dịch vụ cơ bản mà Vinacontrol đang hiện có theo hướng thuận lợi về quy trình, phương pháp, hướng dẫn cho người thực hiện cung cấp dịch vụ; thuận tiện để định giá, cơ chế chính sách giá trọn gói, khuyến mãi, khuyến mại đi kèm; thuận tiện để phân phối thông qua các đối tác trung gian; và thuận lợi để truyền thông quảng bá đến khách hàng.

- Nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ đòi hỏi kỹ thuật cao hoặc các loại hình dịch vụ có điều kiện để tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

- Tăng cường hoạt động truyền thông quảng bá tiếp thị. Áp dụng các hình thức truyền thông quảng bá mới phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo tập trung vào trải nghiệm của khách hàng.

2.3. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý chất lượng dịch vụ

- Đẩy mạnh hoạt động chứng nhận sản phẩm theo Phương thức 5 (PT5) - thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Đây là một việc làm cần thiết, thay thế doanh thu cho những mặt hàng chứng nhận theo PT7 như thép, kiểm tra an toàn thực phẩm, phân bón... bị sụt giảm do ảnh hưởng của các chính sách QLNN đã ban hành.

- Nghiên cứu, triển khai kịp thời các hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo chủ trương của nhà nước và các bộ, ngành và tiếp tục đảm bảo chất lượng các dịch vụ, đặc biệt dịch vụ kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước hiện có để giữ vững thị phần tại các mảng dịch vụ có điều kiện.

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, xây dựng bổ sung các qui trình, phương pháp, cập nhật tài liệu đảm bảo phù hợp với yêu cầu mới.

- Nghiên cứu tích hợp các hệ thống văn bản tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo hướng tinh giản, gọn nhẹ. Đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành đang áp dụng, bao gồm: ISO/IEC 9001; ISO/IEC 17020; ISO/IEC 17065 và ISO/IEC

17025 và OHSAS 18001.

2.4. *Kiến toàn cơ cấu tổ chức và quản trị*

- Triển khai kế hoạch hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm toàn Tập đoàn Vinacontrol. Việc hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm Vinacontrol tạo điều kiện rất thuận lợi cho công tác đấu thầu, theo dõi, quản lý chứng chỉ, hoạt động đánh giá, tạo sự tin cậy với khách hàng và tiết kiệm chi phí vận hành chứng chỉ hoạt động. Việc đánh giá, công nhận năng lực các phòng thử nghiệm Vinacontrol do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục TCĐLCL) – Bộ Khoa học Công nghệ tiến hành, dự kiến hoàn thành trong năm 2019 với mã số hợp nhất là VILAS 196. Các lĩnh vực được công nhận bao gồm Cơ, Hóa, Sinh, Vật liệu xây dựng và Đo lường hiệu chuẩn với phạm vi công nhận gồm: TT PT&TN 1 &2, Phòng thí nghiệm Vinacontrol Lào Cai, Hải Phòng, Quảng Ninh, Uông Bí, Cửa Ông, Vinh và Đà Nẵng.

- Tái cơ cấu và tăng cường đào tạo nguồn nhân lực. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên thạo nghề, nhưng chưa nổi bật trong một lĩnh vực cụ thể thì thực hiện luân chuyển, tạo điều kiện cho đi học thêm, học văn bằng hai với chuyên môn, chứng chỉ đáp ứng các mảng, lĩnh vực còn trống. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên có chuyên môn sâu thì tạo điều kiện đào tạo thêm về kiến thức ngoại ngữ, các loại hình giám định phức tạp, đòi hỏi kỹ thuật cao trong nhóm mặt hàng đang phụ trách, tránh dần trải, lãng phí.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai quản lý đánh giá dựa theo KPIs giúp đo lường được hiệu quả thực hiện cũng như có cơ sở, biện pháp cải tiến.

- Nghiên cứu áp dụng quản trị rủi ro tài chính và nghiệp vụ toàn Tập đoàn.

V/ Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Tiến Dũng

